

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÔN ĐẢO
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 01-6-2021
*V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Giáp.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Mỹ Tố Uyên;

2. Bà Nguyễn Thị Thu Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: Ông Bùi Hữu Sỹ – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 01-6-2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 32/2020/TLST-HNGĐ ngày 13-10-2021 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 26-4-2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2020/QĐST-HNGĐ ngày 14-5-2021, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Anh Trần Duy K, sinh năm 1980;

Hộ khẩu thường trú: Khu dân cư số 5, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Vắng mặt có lý do).

2. **Bị đơn:** Chị Võ Thị T, sinh năm 1981;

Hộ khẩu thường trú: Khu dân cư số 5, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 12-10-2020, đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nguyên đơn anh Trần Duy K trình bày:

Về hôn nhân: Anh K và chị Võ Thị T quen biết, tìm hiểu nhau từ năm 1999 đến cuối năm 2001 tổ chức đám cưới tại huyện Côn Đảo theo phong tục tập quán tại địa phương, hôn nhân đều được sự đồng ý của hai gia đình nội ngoại, trên cơ sở tự nguyện không bị ai ép buộc và có đăng ký kết hôn với tại UBND huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu vào ngày 21-02-2001 (Giấy đăng ký số 03/2001, Quyển số 01/HT.78) và sống hòa thuận hạnh phúc, kết quả có một con chung. Trong quá trình sinh sống phát sinh mâu thuẫn bắt đầu từ năm 2010, nguyên nhân là về quan điểm, lối sống của hai vợ chồng quá khác biệt, không

thực sự hiểu và thông cảm cho nhau, anh K, chị T thường xuyên tranh cãi to tiếng, được hai gia đình nội ngoại khuyên giải nhưng không có kết quả. Đến tháng 8-2011 anh K, chị T quyết định sống ly thân cho đến nay, trong thời gian ly thân anh K, chị T vẫn liên lạc với nhau để có cơ hội hàn gắn tình cảm, hàn gắn rạn nứt trong hôn nhân nhưng không được, anh K xác nhận hiện nay anh không còn tình cảm với chị T, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh K xin được ly hôn với chị Võ Thị T.

Về nuôi con chung: Vợ, chồng có 01 con chung là cháu Trần Võ Khánh Nhân, sinh ngày 15-11-2004; Anh K yêu cầu được nuôi con chung và không yêu cầu chị T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về chia tài sản, nợ chung: Anh K tự thỏa thuận với chị T, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.
- Về hôn nhân, về nuôi con chung, về tài sản chung, công nợ chung; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Trần Duy K chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh K vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Chị Võ Thị T không chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại các Điều 70, 72 Bộ Luật tố tụng dân sự và đã được Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không lý do, không có bản tự khai nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền: Xét yêu cầu của nguyên đơn, khởi kiện yêu cầu giải quyết ly hôn nên đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo, quy định tại Điều 28, 35 và 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân:

- Anh Trần Duy K có đăng ký kết hôn với chị Võ Thị T tại UBND huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu vào ngày 21-02-2001 (Giấy đăng ký số 03/2001, Quyển số 01/HT.78), hôn nhân trên cơ sở tự nguyện nên hôn nhân của anh K và chị T là hôn nhân hợp pháp.

- Thời gian chung sống, anh K, chị T phát sinh mâu thuẫn bắt đầu từ năm 2010, nguyên nhân là về quan điểm, lối sống của hai vợ chồng quá khác biệt, không thực sự hiểu và thông cảm cho nhau, anh K, chị T thường xuyên tranh cãi

to tiếng, được hai gia đình nội ngoại khuyên giải như không có kết quả, vợ chồng không còn yêu thương nhau nên đến tháng 8-2011 anh K, chị T quyết định sống ly thân cho đến nay;

- Xét thấy mâu thuẫn giữa anh Trần Duy K và chị Võ Thị T đã đến mức trầm trọng, tình cảm vợ chồng thực sự không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng các Điều 56 và Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Trần Duy K đối với chị Võ Thị T.

[4] Về nuôi con chung:

- Vợ, chồng có 01 con chung là cháu Trần Võ Khánh Nhân, sinh ngày 15-11-2004; Xét thấy anh K có nghề nghiệp, thu nhập ổn định và theo nguyện vọng của cháu Nhân muốn sống cùng anh K. Giao cháu Trần Võ Khánh Nhân cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng đảm bảo sự phát triển toàn diện của con theo quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về yêu cầu cấp dưỡng; Tạm thời, anh K không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con nên không xét đến.

[5] *Về chia tài sản chung, nợ chung:* Anh K, chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về án phí:* Anh K tự nguyện nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về hôn nhân: Cho anh Trần Duy K được ly hôn với chị Võ Thị T.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung cháu Trần Võ Khánh Nhân, sinh ngày 15-11-2004 cho anh Trần Duy K trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm thời, anh K không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, anh K, chị T đều có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung. Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì quyền lợi của con chung, cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án

thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con hoặc yêu cầu việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Anh K, chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí:

- Anh K phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số TU/2017/0008444 ngày 12-10-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Côn Đảo. Anh Khánh đã nộp đủ tiền án phí.

- Chị T không phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày, nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án kể từ ngày tuyên án; bị đơn được quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (PGĐKT);
- VKSND huyện Côn Đảo;
- CCTHADS huyện Côn Đảo;
- Phòng Tư pháp huyện Côn Đảo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa